TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: .**70**/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 01 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng T Thanh V**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số nhà 301, tổ dân phố 05, phường N, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh **Trần Anh T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ dân phố 32, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng T Thanh V và anh Trần Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân**: Chị Hoàng T Thanh V và anh Trần Anh T thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Không có

* **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về công nợ**: Không có.

* **Về án phí**: Chị Hoàng T Thanh V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0002385 ngày 02/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B; hoàn trả lại cho chị Hoàng T

Thanh V 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPĐ;
- UBND p. N, TPĐBP, tỉnh B (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Đ;
- TAND tỉnh B;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định